

## ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ 1

### A. MA TRẬN ĐỀ





Chủ đề kiến thức		Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		TỔNG Số câu Đ
		KQ	TL	KQ	TL	KQ	TL	
	Câu- Bài	C1,3,4,7	II.3	C5,8	II.1	C2,C6	II.2	
	<b>Điểm</b>	<b>2</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>4</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
	Số Câu- Bài	5		3		3		
<b>TỔNG</b>	<b>Điểm</b>	<b>3</b>		<b>5</b>		<b>2</b>		


### B. NỘI DUNG ĐỀ

#### **Phần 1** : TRẮC NGHIỆM KHÁCH QUAN ( 4 điểm )

Chọn phương án đúng nhất trong các câu sau : ( mỗi câu 0.5 điểm )





**Câu 1** Nút lệnh nào sau đây dùng để chọn kiểu chữ in đậm?

- A Nút lệnh 
- B Nút lệnh 
- C Nút lệnh 
- D Nút lệnh 

**Câu 2** Ô A1 của trang tính có số 1.753. Sau khi chọn ô A1, nháy chuột 1 lần vào nút . Kết quả hiển thị ở ô A1 sẽ là:

- A 1.753
- B 1.75
- C 1.76
- D Một kết quả khác





**Câu 3** Để sắp xếp danh sách dữ liệu giảm dần, em làm thế nào?

- A Nháy chọn 1 ô trong cột cần sắp xếp rồi nháy nút  trên thanh công cụ
- B Nháy chọn 1 ô trong cột cần sắp xếp rồi nháy nút  trên thanh công cụ
- C Nháy nút trên  thanh công cụ
- D Nháy nút trên  thanh công cụ

**Câu 4** Để hiển thị tất cả các dòng dữ liệu sau khi lọc, em chọn lệnh gì?

- A Data → filter → show all
- B Data → filter → advanced filter
- C Data → filter → autofilter
- D Data → sort

**Câu 5** Trong ô A1 có nội dung “ Bảng điểm lớp 7A”. Để căn chỉnh nội dung này vào giữa bảng điểm (Giữa các cột từ A đến G). Sau khi chọn các ô từ A1 đến G1, em sẽ nháy chuột vào nút lệnh nào trong các nút lệnh sau:

- A 
- B 
- C 
- D 


**Câu 6** Ô A1 của trang tính có số 3.11, ô B1 có số 9.28 và ô D1 có số 12.1. Số trong ô C1 được định dạng là số nguyên. Nếu trong ô C1 có công thức =A1+B1+D1, em nhận được kết quả là:


- A 24.49
- B 24
- C 24.5
- D 25

**Câu 7** Nút lệnh  trên thanh công cụ định dạng dùng để

- A Tô màu đường viền.
- B Tô màu nền
- C Kẻ đường viền
- D a và c đúng.

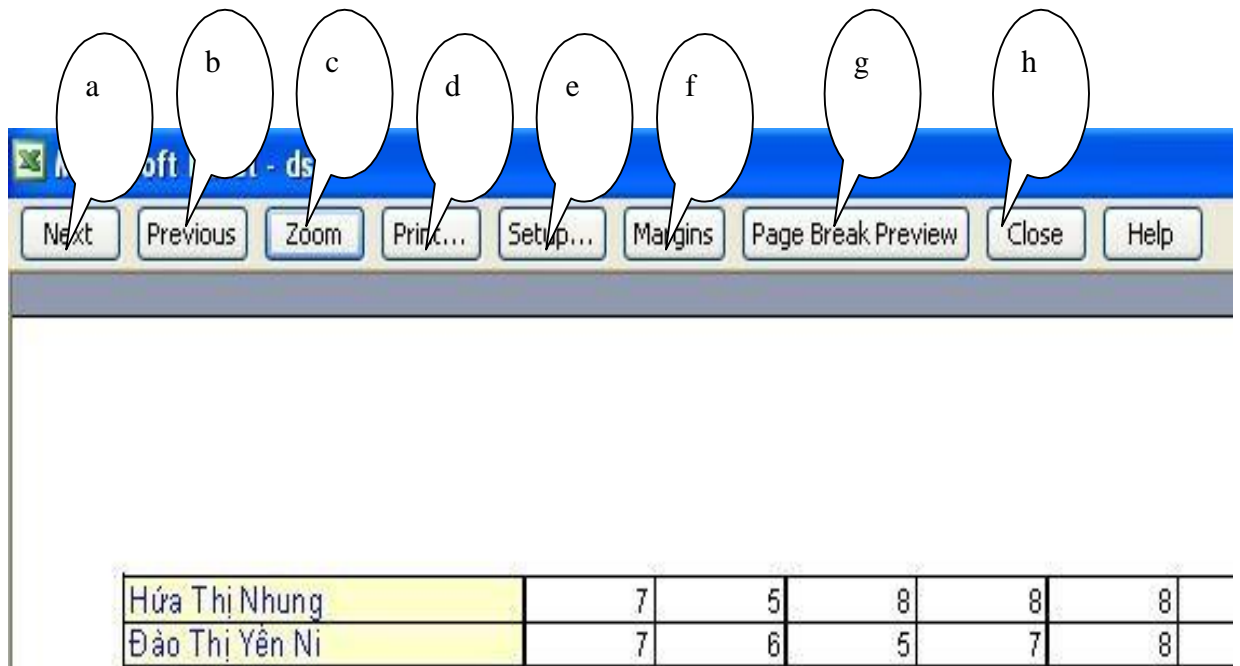
**Câu 8** Muốn thay đổi kiểu biểu đồ đã được tạo ra, em có thể

- A Nháy nút  trên thanh công cụ biểu đồ và chọn kiểu thích hợp

- B Phải xoá biểu đồ cũ và thực hiện lại các thao tác tạo biểu đồ.
- C Nháy nút  trên thanh công cụ biểu đồ và chọn kiểu thích hợp
- D Tất cả sai

**Tự Luận**

Bài 1 :(4đ) Em hãy viết chú thích cho các nút lệnh ở cửa sổ xem trước khi in sau:

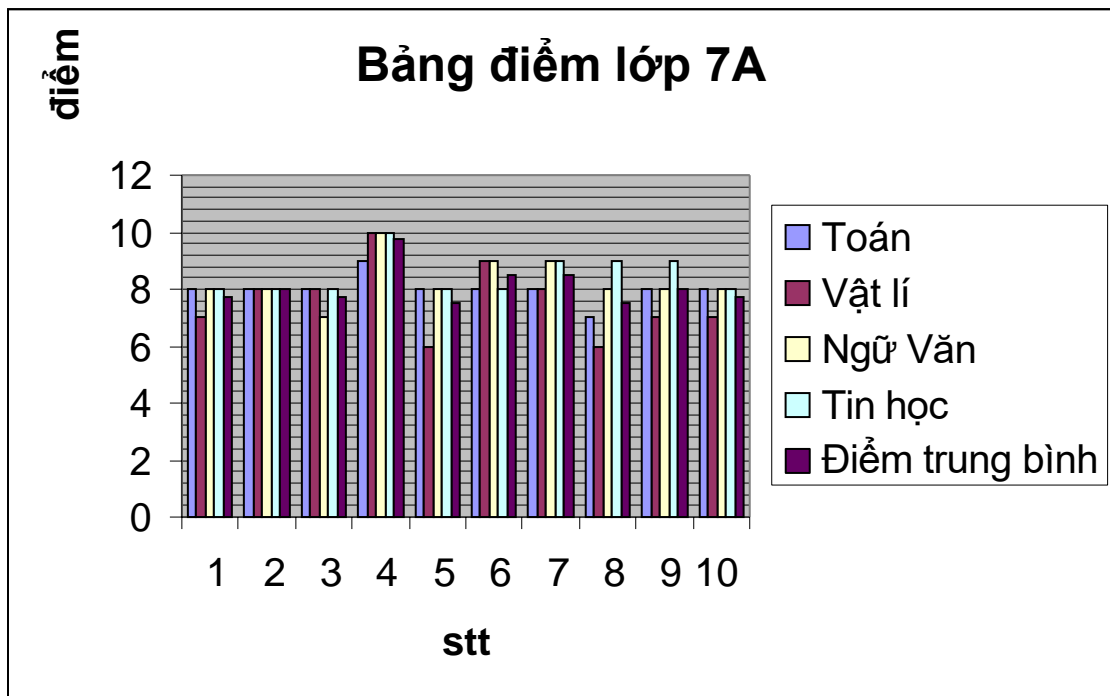


Bài 2 : Em hãy dùng công thức để tính mật độ dân số (người/km<sup>2</sup>) ở ô E5 và công thức này có thể sao chép xuống các ô còn lại ở cột E

Stt	Quốc gia	Diện tích (Nghìn km <sup>2</sup> )	Đn số (Triệu người)	Mật độ (Người/km <sup>2</sup> )	Tỉ lệ đn số thành thị (%)
1	Bru-nây	6	0.4	?	74
2	Cam-pu-chia	181	13.3		15
3	Đông-ti-mo	15	0.9		8
4	In-đo-nê-xi-a	1919	221.9		42
5	Lào	237	5.9		19
6	Mi-an-ma	330	26.1		62
7	Mi-an-ma	677	50.5		29
8	Phi-li-pin	300	84.8		48
9	Xin-ga-po	0.6	4.3		100
10	Thái Lan	513	65		31
11	Việt Nam	329.3	83.1		27

E5      fx 7							
	A	B	C	D	E	F	G
1	<b>Bảng điểm lớp 7A</b>						
2	<b>stt</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Toán</b>	<b>Vật lí</b>	<b>Ngữ Văn</b>	<b>Tin học</b>	<b>Điểm trung bình</b>
3	1	Đinh Văn Hoàng An	8	7	8	8	7,8
4	2	Lê Thị Hoài An	8	8	8	8	8,0
5	3	Lê Thái Anh	8	8	7	8	7,8
6	4	Phạm Như Anh	9	10	10	10	9,8
7	5	Vũ Việt Anh	8	6	8	8	7,5
8	6	Phạm Thanh Bình	8	9	9	8	8,5
9	7	Trần Quốc Bình	8	8	9	9	8,5
10	8	Nguyễn Linh Chi	7	6	8	9	7,5
11	9	Vũ Xuân Cường	8	7	8	9	8,0
12	10	Nguyễn Anh Duy	8	7	8	8	7,8

1. Tính điểm trung bình
2. Kẻ khung bảng tính
3. Sao chép bảng tính đó sang 2 sheet còn lại
4. Ở Sheet 1
  - a. Sắp xếp theo chiều tăng dần của điểm trung bình
  - b. Lọc 5 hs có điểm trung bình cao nhất
5. Ở Sheet2
  - a. Sắp xếp theo chiều giảm dần môn Toán
  - b. Lọc hs có điểm Toán 9
6. Ở Sheet3, vẽ biểu đồ hình cột dạng sau:



**C. ĐÁP ÁN – HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần 1 : ( 4 điểm )**

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Ph.án đúng	C	B	B	A	C	B	B	A

**Phần 2 : ( 6 điểm )**

<b>Bài 1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>a. Xem trang tiếp</li> <li>b. Xem trang sau</li> <li>c. Phóng to thu nhỏ trang tính</li> <li>d. Mở hộp thoại Page setup để thiết đặt trang in</li> <li>e. Xem và hiệu chỉnh các lề của trang tính (trái, phải, trên, dưới)</li> <li>f. Chuyển sang chế độ xem trang in với các dấu ngắt trang</li> <li>g. Mở hộp thoại Print và thiết đặt thông số in và in trang tính</li> <li>h. Đóng chế độ xem trước khi in, trở về chế độ bình thường</li> </ul>	<b>Điểm</b>
--------------	--	-------------

**Bài 2 :** =D5\*1000/C5 **1**

**Bài 3 :** \* *Bước 1:* Chuẩn bị: (0,5 điểm) **5**  
 + Nháy chuột vào 1 ô trong vùng có dữ liệu cần lọc.  
 + Mở bảng chọn: DATA → Filter → AutoFiller.  
 \* *Bước 2:* Chọn tiêu chuẩn để lọc. (0,5 điểm)  
 + Nháy vào nút  trên hàng tiêu đề cột.  
 + Các giá trị khác nhau của cột dữ liệu sẽ hiện ra.  
 + Các hàng mà dữ liệu của ô tại cột đó đúng bằng giá trị chọn sẽ được hiển thị.